

Số: 83/CV-MHT
V/v: Công bố thông tin về tình hình tài
chính

Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2026

Kính gửi: - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
- NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công Ty Cổ Phần Masan High-Tech Materials
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0309966889
- Ngày cấp: 27/04/2010 Nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 Lê Duẩn, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số điện thoại: 028 6256 3862 Số fax giao dịch: 028 38274115
- Địa chỉ thư điện tử: hai.pham@mht.masangroup.com
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (chi tiết: dịch vụ nghiên cứu thị trường) – Mã ngành 7320; và Hoạt động tư vấn quản lý (chi tiết: dịch vụ tư vấn quản lý) – Mã ngành 7020
- Mã số thuế: 0309966889

2. Tình hình tài chính:

- Kỳ báo cáo: 12 tháng (từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 31/12/2025)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo (trường hợp doanh nghiệp phát hành là công ty mẹ, các chỉ tiêu tài chính sử dụng số liệu theo báo cáo tài chính hợp nhất, đồng thời ghi rõ nguồn báo cáo):

Chỉ tiêu	Kỳ trước*	Kỳ báo cáo
1. Vốn chủ sở hữu (nghìn đồng)	12.163.693.516	12.181.677.479
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	10.991.554.200	10.998.295.200
- Thặng dư vốn cổ phần	1.098.259.892	1.098.209.892
- Vốn khác của chủ sở hữu	-295.683.347	-295.683.347
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	369.562.771	380.855.734
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
- Chênh lệch tỷ giá	-	-
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	-	-
2. Tổng số nợ phải trả (nghìn đồng)	14.802.833.484	14.278.657.825
- Nợ vay ngân hàng	3.787.373.457	3.082.783.572
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu	8.198.117.852	8.221.607.756
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	6.092.887.833	6.085.778.025
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	2.105.230.019	2.135.829.731
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế	-	-
- Nợ phải trả khác	2.817.342.175	2.974.266.497
+ Nợ vay các bên liên quan	239.838.000	-
+ Phải trả người bán ngắn hạn	465.981.558	1.194.458.101
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn	25.532.553	6.528.398
+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	218.694.624	32.731.563
+ Phải trả người lao động	187.411	52.459
+ Chi phí phải trả ngắn hạn	792.027.335	647.921.859
+ Phải trả ngắn hạn khác	-	-
+ Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-
+ Chi phí phải trả dài hạn	-	-
+ Phải trả dài hạn khác	-	-
+ Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	584.715.264	573.195.258



+ Dự phòng phải trả dài hạn	465.288.768	518.721.516
3. Cơ cấu vốn (lần):		
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0,55	0,54
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1,22	1,17
4. Khả năng thanh toán (lần):		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	1,35	1,54
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)	0,78	0,93
- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	0,32	1,05
5. Dự nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):		
- Hệ số tổng dự nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	0,67	0,67
- Hệ số dự nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	0,50	0,50
6. Lợi nhuận (nghìn đồng):		
- Lợi nhuận/Lỗ trước thuế	-933.569.686	48.875.983
- Lợi nhuận/Lỗ sau thuế trong năm tài chính	-1.586.598.650	11.292.963
- Lỗ lũy kế (nếu có)	-	-
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-5.88	0.04
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-13.04	0,09
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán...) (nếu có)	N/A	N/A

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

(*) Kỳ trước: từ ngày 1/1/2024 đến 31/12/2024

- 3. Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm 2025 đã được soát xét bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện:** Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH KPMG

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)



Nguyễn Thị Hồng Phương
QUẢN LÝ NGUỒN VỐN

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

CÔNG BỐ THÔNG TIN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Michael Richard Lister Glover

Tài liệu kèm theo theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP

